

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KIÊN LƯƠNG  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-ST

Ngày: 27-01-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIÊN LƯƠNG - TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Cao Thị Mai

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phan Thanh Tòng

2. Ông Nguyễn Văn Đạt

**- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ý - là thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 11/2022/TLST-HS, ngày 05 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Cao Văn L, sinh ngày 20/7/1967; Nơi sinh: quận N, thành phố Cần Thơ; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 42/2, đường Tr, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ; Nơi cư trú: Tổ 10, khu phố B, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Văn L1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); Anh chị em ruột: 08 người, lớn nhất sinh năm 1961, nhỏ nhất sinh năm 1981; Vợ Dương Kim Ph, sinh năm 1985; Con 02 người, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2007;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tốt

- Ngày 16/10/2021 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, đến ngày 19/10/2021 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Kiên Giang khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bắt tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người bị hại:** Ông **Trương H**, sinh năm 1980, có đơn xét xử vắng mặt

Địa chỉ: Tổ 06, khu phố K, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Bà **Nguyễn Thị Bích V**, sinh năm 1977, có đơn xét xử vắng mặt

Địa chỉ: Số 04, đường L, khu phố I, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

2/ Bà **Dương Kim Phương**, sinh năm 1985, có mặt

Địa chỉ: Ấp X, xã Th, thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Văn L, sinh năm 1967, thuê phòng trọ tại nhà trọ Chín Khoa thuộc tổ 10, khu phố B, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang sinh sống bằng nghề làm thuê, L biết nhà nuôi chim yến của ông Trương H cách chỗ ở của L khoảng 100m, không có người trông giữ nên nảy sinh ý định trộm cắp tổ yến đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, vào khoảng 21 giờ ngày 16/10/2021, L đem theo một đèn pin đội đầu, một cây dao tự chế bằng kim loại đi bộ đến nhà nuôi chim yến, đột nhập vào nhà bằng lỗ thông gió, tắt cầu dao điện rồi dùng dao tự chế gỡ lấy được 1,9 kg tổ yến thô chưa qua sơ chế bỏ vào bọc nylon màu đen đem về nhà trọ cất giấu. Đến khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 17/10/2021, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68H2-6880, đem yến đã trộm bán cho bà Nguyễn Thị Bích V chủ cơ sở yến sào Ng tại số 84, đường Tr, khu phố I, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang được 25.000.000đ, L tiêu xài cá nhân 7.000.000đ, còn lại 18.000.000đ cất giấu, đến ngày 19/10/2021 bị Công an huyện K, tỉnh Kiên Giang phát hiện bắt và thu giữ tang vật.

**\* Vật chứng vụ án thu giữ được:** Tiền Việt Nam 18.000.000đ; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 68H2-6880, nhãn hiệu HONDA, số loại JC431, màu đen xám, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 003422, mang tên Dương Kim Ph; 01 (một) đèn pin đội đầu, màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) cây dao tự chế bằng kim loại, màu trắng, đã qua sử dụng; 60 (sáu mươi) tổ yến thô có trọng lượng 400 gam.

**\* Theo Bản kết luận định giá tài sản:** Số 12/KL-HĐĐGTS ngày 01/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: 1,9 kg (một phẩy chín kilôgam) tổ yến thô chưa qua sơ chế trị giá 30.704.000đ.

Tại bản cáo trạng số: 07/CT-VKSKL ngày 04/01/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Cao Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi đã phân tích tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo; Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Cao Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản” và xử phạt bị cáo Cao Văn L từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng và các vấn đề khác theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Người bị hại ông Trương H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Bích V có đơn xét xử vắng mặt, Tòa án vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận vào khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 16/10/2021 Cao Văn L đi bộ đến nhà nuôi chim yến của anh Trương H thuộc tổ 10, khu phố B, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang, đột nhập vào nhà bằng lỗ thông gió, tắt cầu dao điện rồi dùng dao tự chế gỡ lấy được 1,9 kg yến thô chưa qua sơ chế đem về nhà trọ cất giấu. Đến khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 17/10/2021, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68H2-6880 đem yến bán cho bà Nguyễn Thị Bích V được 25.000.000đ, L tiêu xài cá nhân 7.000.000đ, còn lại 18.000.000đ cất giấu, đến ngày 19/10/2021 bị Công an huyện K phát hiện bắt và thu giữ tang vật. Tổng tài sản bị chiếm đoạt theo kết quả định giá là 30.704.000đ.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa đã phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải lao động chính đáng nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Bị cáo biết được nhà nuôi chim yến của ông Trương H không có người trông giữ, bị cáo đột nhập vào rồi dùng dao tự chế gỡ lấy được 1,9 kg yến thô chưa qua sơ chế đem bán được 25.000.000đ, bị cáo tiêu xài cá nhân 7.000.000đ, còn lại 18.000.000đ cất giấu, sau đó bị Công an huyện K phát hiện bắt và thu giữ tang vật. Tổng tài sản bị chiếm đoạt theo kết quả định giá là 30.704.000đ. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục, răn đe cho bị cáo, đồng thời đấu tranh phòng chống tội phạm chung cho xã hội.

[5] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ*:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục hậu quả, thuộc trường

hợp phạm tội lần đầu ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] *Về vật chứng vụ án*: Áp dụng điểm a khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Trao trả vật chứng: Tiền Việt Nam 18.000.000đ và 60 (sáu mươi) tổ yến thô có trọng lượng 400 gam, đã trao trả cho anh Trương H; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 68H2-6880, nhãn hiệu HONDA, số loại JC431, màu đen xám, đã qua sử dụng và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 003422, mang tên Dương Kim Ph, đã trao trả cho chị Dương Kim Ph.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) đèn pin đội đầu, màu đen, đã qua sử dụng và 01 (một) cây dao tự chế bằng kim loại, màu trắng, đã qua sử dụng.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Ông Trương H bị mất trộm 1,9 kg yến thô chưa qua sơ chế trị giá 30.704.000đ. Ông H đã nhận lại số tiền 18.000.000đ và 400 gam yến thô chưa qua sơ chế, trị giá 6.464.000đ, tổng cộng ông H đã nhận 24.464.000đ; Bà Nguyễn Thị Bích V đã giao nộp 400 gam yến thô chưa qua sơ chế, trị giá 6.464.000đ và ông H bà V không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với Nguyễn Thị Bích V đã mua tổ yến thô chưa qua sơ chế do L trộm cắp, qua điều tra thể hiện V không biết là tài sản trộm cắp, sau khi mua xong đã sơ chế và bán cho người khác, còn lại 400 gam đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Kiên Giang nên không có cơ sở xử lý.

Đối với chiếc xe biển kiểm soát 68H2- 6880 là tài sản của bà Dương Kim Ph (vợ của bị cáo), do bà Ph và bị cáo L trước đây là vợ chồng (không đăng ký kết hôn) nay không còn sống chung nên bà Ph có giao xe cho bị cáo mượn làm phương tiện đi lại nhưng khi bị cáo dùng chiếc xe để đi bán tài sản trộm cắp thì bà không biết. Tại phiên tòa, bà Ph khai Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã giao trả chiếc xe biển kiểm soát 68H2 – 6880 cho bà nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Về án phí*: Buộc bị cáo Cao Văn L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Tuyên bố bị cáo Cao Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điều 38 và điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Cao Văn L 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 19/10/2021.

2/ Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trao trả cho chủ sở hữu: Tiền Việt Nam 18.000.000đ và 60 (sáu mươi) tổ yến thô có trọng lượng 400 gam, (đã trao trả cho anh Trương H); 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 68H2-6880, nhãn hiệu HONDA, số loại JC431, màu đen xám, đã qua sử dụng và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 003422, mang tên Dương Kim Ph, (đã trao trả cho chị Dương Kim Ph).

Theo Quyết định xử lý vật chứng số: 13/QĐ ngày 10/11/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K và Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 10/11/2021.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) đèn pin đội đầu, màu đen, đã qua sử dụng và 01 (một) cây dao tự chế bằng kim loại, màu trắng, đã qua sử dụng.

Vật chứng đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện K theo Quyết định chuyển vật chứng số: 07/QĐ-VKSKL ngày 04/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K và biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/01/2022.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Ông Trương H và bà Nguyễn Thị Bích V không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

4/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Cao Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

5/ Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, bà Ph có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/01/2022); Bà V, ông H vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.*

**Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Kiên Lương;
- Thi hành án dân sự h. Kiên Lương;
- Những người TGTT;
- Lưu tập án, hồ sơ;
- Lưu VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Cao Thị Mai**